

Khải Huyền của Giê-su Ki-tô - Số Mười

Cuộc chiến trên thiên đàng

Jeff Pippenger

2023-11-03

Cuộc đại tranh chiến giữa Đấng Christ và Lucifer (Kẻ Mang Ánh Sáng) bắt đầu trên thiên đàng, và Đức Chúa Trời đã cho phép một thời kỳ thử thách. Khi Lucifer gieo rắc sự phản nghịch của mình, một khoảng thời gian được dành để những kết quả của sự phản nghịch của Kẻ Mang Ánh Sáng được bày tỏ. Khi Đức Chúa Trời xác định rằng thời kỳ thử thách đã chấm dứt, tên của Lucifer đổi từ Lucifer, Kẻ Mang Ánh Sáng, thành Sa-tan, Kẻ Thù Nghịch. Đối với Sa-tan và các thiên sứ đã tham gia vào sự phản nghịch của hắn, thời kỳ thử thách đã chấm dứt; họ bị ném ra khỏi thiên đàng và bị kết án vào lửa đời đời.

Bấy giờ Ngài cũng sẽ phán với những kẻ ở bên tay trái rằng: Hỡi những kẻ bị rủa sả kia, hãy lui khỏi ta, đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỷ và các quỷ sứ của nó. Ma-thi-ơ 25:41.

Cuộc đại tranh chiến giữa Đấng Christ và Sa-tan sau đó đã diễn ra trong Vườn Ê-đen, và một lần nữa Đức Chúa Trời đã ấn định một thời kỳ thử thách. Khi Sa-tan cáo buộc Đức Chúa Trời nói dối về sự chết và trái của cây, và quyến dụ Ê-va tham gia cuộc phản loạn của hắn, một khoảng thời gian nữa lại được cho phép để các kết quả của sự phản loạn của Sa-tan được bày tỏ trên đất như đã từng bày tỏ trên trời. Tại đó Sa-tan nhận thêm danh xưng Ma Quỷ, nghĩa là “Kẻ Tố Cáo”. Khi thời kỳ thử thách (dành cho những con cháu của A-đam đã tham gia cuộc phản loạn của Sa-tan) kết thúc, những con cháu của A-đam ấy sẽ bị kết án chịu lửa đời đời.

Và đã có chiến tranh trên trời: Mi-ca-ên và các thiên sứ của ông giao chiến với con rồng; và con rồng cùng các thiên sứ của nó cũng giao chiến, nhưng không thắng; chỗ của chúng không còn được tìm thấy trên trời nữa. Con rồng lớn bị quăng xuống, con rắn xưa, gọi là Ma Quỷ và Sa-tan, kẻ lừa dối cả thế gian; nó bị quăng xuống đất, và các thiên sứ của nó cũng bị quăng xuống với nó. Khải Huyền 12:7-9.

Cuộc chiến trên trời vào buổi đầu của cuộc đại tranh chiến minh họa cho cuộc chiến ở hồi kết của cuộc đại tranh chiến, vì Alpha và Omega luôn cho thấy phần kết của một sự việc qua phần khởi đầu của nó. Lời mô tả về cuộc chiến đã diễn ra trên trời được mở đầu bởi một điềm lạ lớn trên trời.

Và có một dấu lạ lớn xuất hiện trên trời: một người phụ nữ khoác mặt trời, dưới chân nàng là mặt trăng, và trên đầu nàng đội một mũ miện gồm mười hai ngôi sao. Nàng đang mang thai, kêu la, quằn quại trong cơn chuyển dạ và đau đớn để sinh con. Khải Huyền 12:1, 2.

Khi trận xung đột cuối cùng của cuộc đại tranh chiến giữa Đấng Christ và Sa-tan xảy ra, trong khi thời kỳ ân điển vẫn còn hiệu lực, thì chiến trường được sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ mô tả là ở trên trời. Lễ thật này hiện đang được mở án. Sứ đồ Phao-lô nói về ba tầng trời.

"Ngay trong những trải nghiệm Cơ Đốc buổi đầu của mình, sứ đồ Phao-lô đã được ban cho những cơ hội đặc biệt để học biết ý muốn của Đức Chúa Trời liên quan đến những người theo

Chúa Giê-su. Ông đã được 'cất lên đến tầng trời thứ ba,' 'vào Thiên Đàng, và nghe những lời không thể nói ra, là điều người ta không được phép nói.' Chính ông thừa nhận rằng nhiều 'khải tượng và sự tỏ ra' đã được ban cho ông 'từ Chúa.' Sự hiểu biết của ông về các nguyên tắc của lẽ thật Tin Lành sánh ngang với 'các sứ đồ tội bậc nhất.' 2 Cô-rinh-tô 12:2, 4, 1, 11. Ông có sự hiểu biết rõ ràng, trọn vẹn về 'bề rộng, bề dài, bề sâu, và bề cao' của 'tình yêu của Đấng Christ, là điều vượt quá sự hiểu biết.' Ê-phê-sô 3:18, 19." Công Vụ Các Sứ Đồ, 469.

Cuộc chiến lúc khởi đầu của cuộc đại tranh đấu bắt đầu ở tầng trời thứ ba, và cuộc chiến ở hồi kết của cuộc đại tranh đấu kết thúc tại tầng trời thứ nhất. Có ba tầng trời: tầng trời thứ nhất là bầu khí quyển của trái đất; tầng trời thứ hai là nơi có mặt trời, mặt trăng và các vì sao; tầng trời thứ ba là điều Bà White gọi là “thiên đàng”, và nó chỉ nơi đặt ngai của Đức Chúa Trời. Chính ngay trước sự hiện diện của trung tâm chỉ huy của Đức Chúa Trời mà Kẻ Mang Ánh Sáng, Lucifer, đã khởi xướng cuộc nổi loạn của mình.

Tầng trời thứ ba là nơi một số nhà tiên tri, gồm cả bà White, đã được đưa đến trong thị kiến. Khi Phao-lô ở đó, ông được cho thấy lịch sử về sự sống dậy của những bộ xương khô của những người đã bị giết ngoài đường phố vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và các sự kiện tiếp theo liên quan đến sự ra đời của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Phao-lô bị cấm chia sẻ lịch sử đó, vì lịch sử ấy được xem là một lịch sử không được phép "nói ra." Phao-lô qua đời hơn ba mươi năm trước khi Giăng, nhà khai thị, nhận được thị kiến về Khải Huyền của Đức Chúa Jêsus Christ. Giăng, cũng như Phao-lô, đã nghe điều được "nói ra" bởi bảy tiếng sấm, và ông cũng được bảo không được viết điều đã được "nói ra." Điều mà bảy tiếng sấm đã "nói ra" phải được niêm phong cho đến khi kết thúc ba ngày rưỡi mang tính biểu tượng, là khoảng thời gian hai nhân chứng đã chết ngoài đường.

Khi bảy tiếng sấm đã lên tiếng, tôi định viết; thì tôi nghe một tiếng từ trời phán với tôi rằng: Hãy niêm phong những điều mà bảy tiếng sấm đã nói, chớ viết ra. Khải Huyền 10:4.

Tất cả các tiên tri đều làm chứng về “những ngày sau rốt” của sự phán xét điều tra, và những “ngày sau rốt” ấy đã bắt đầu cụ thể vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và nay đã đến thời điểm việc đóng ấn bắt đầu. Việc đóng ấn bắt đầu vào lúc kết thúc ba ngày rưỡi mang tính biểu tượng khi hai nhân chứng bị giết nằm trên đường phố. Tất cả các tiên tri đều đồng thuận với nhau. Phao-lô đã thấy chiến trường của cuộc chiến cuối cùng trong thời kỳ ân điển, diễn ra ở tầng trời thứ nhất. Chiến trường của cuộc chiến cuối cùng trong thời kỳ ân điển, diễn ra trong tầng trời thứ nhất, tương ứng với chiến trường của cuộc chiến đầu tiên trong thời kỳ ân điển, đã diễn ra ở tầng trời thứ ba. Có thể dường như không cần thiết phải xác định các chiến trường ấy là những trận chiến của thời kỳ ân điển, nhưng Sa-tan, kẻ đã đối nghịch với Đấng Christ trong trận chiến thứ nhất và là kẻ đối nghịch với một trăm bốn mươi bốn ngàn trong trận chiến cuối cùng, biết rằng thì giờ của nó chẳng còn bao lâu. Nó biết đó là một trận chiến đặt trong khuôn khổ của thời kỳ ân điển. Còn chúng ta thì sao?

Năm 1840, một thiên sứ quyền năng đã giáng xuống và làm cho sứ điệp của thiên sứ thứ nhất thêm quyền năng. Những người Tin Lành của thế hệ đó sau đó đã bị thử thách, và cuối cùng họ bị gán cho cái tên phản loạn khi bị gọi là những con gái của Ba-by-lôn. Tên của Lu-xi-phe cũng thay đổi trong thời kỳ thử thách của hắn. Thiên sứ quyền năng đã giáng xuống năm 1840 là hình bóng cho thiên sứ quyền năng trong Khải Huyền đoạn mười tám, đã giáng xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Vào năm 1840, sự phán xét điều tra vẫn chưa bắt đầu, vì còn bốn năm nữa mới đến; nhưng

những người Tin Lành vẫn đưa ra một hình bóng tiên tri về sự phán xét người sống, vì khi thiên sứ giáng xuống năm 1840, thời kỳ thử thách trong thời ân điển của họ đã bắt đầu. Khi thiên sứ trong Khải Huyền đoạn mười tám giáng xuống năm 2001, sự phán xét trên trời đã chuyển từ sự phán xét người chết sang sự phán xét người sống.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, sự thất vọng đầu tiên của phong trào thiên sứ thứ ba, vốn được tiêu biểu bởi sự thất vọng đầu tiên của phong trào thiên sứ thứ nhất, đã đến. Trong phong trào ban đầu, quá trình thử thách của những người Tin Lành kết thúc tại mốc của sự thất vọng thứ nhất, và rồi sự thử thách của chính phong trào thứ nhất bắt đầu. Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, tiến trình phán xét tiến thêm một bước, vì sứ điệp sẽ đến vào lúc kết thúc thời kỳ đồng vắng ba ngày rưỡi không chỉ là sự ứng nghiệm trọn vẹn và sau cùng của sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm, mà còn, về mặt tiên tri, đánh dấu sự khởi đầu của việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Vinh quang của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên rời khỏi Cơ-rúp, nơi Ngài đang ngự, và đến ngưỡng cửa của đền thờ. Ngài gọi người mặc áo vải gai, bên hông có ống mực của người ký lục; và Đức Giê-hô-va phán với người ấy: Hãy đi qua giữa thành, qua giữa Giê-ru-sa-lem, và đánh dấu trên trán những người thờ than và kêu khóc vì mọi sự gớm ghiếc đã làm ra ở giữa thành. Ê-xê-chi-ên 9:3, 4.

Quá trình đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu khi họ chào đời, điều đó cũng đồng thời là sự phục sinh của họ. Sứ điệp của bốn luồng gió làm cho những xương khô chết sống lại, và sứ điệp của bốn luồng gió chính là sứ điệp về sự đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Phao-lô và Giảng đều đã thấy và nghe chính lịch sử mà chúng ta hiện đang sống, lịch sử “mà nhiều đáng tiên tri và người công chính đã ao ước được thấy.” Lịch sử về phong trào mạnh mẽ của thiên sứ thứ ba, vốn được tiêu biểu bởi phong trào mạnh mẽ của thiên sứ thứ nhất.

Tất cả các sứ điệp đã được ban từ năm 1840 đến 1844 nay phải được trình bày một cách mạnh mẽ, vì có nhiều người đã mất phương hướng. Những sứ điệp ấy phải đến với mọi hội thánh.

Đấng Christ phán: “Phước cho mắt của anh em, vì chúng thấy; và tai của anh em, vì chúng nghe. Vì quả thật, ta nói với anh em: nhiều đáng tiên tri và người công chính đã ao ước được thấy những điều anh em thấy mà không được thấy; và được nghe những điều anh em nghe mà không được nghe” [Ma-thi-ơ 13:16, 17]. Phước thay cho những đôi mắt đã chứng kiến những điều xảy ra vào các năm 1843 và 1844.

“Sứ điệp đã được ban ra. Và không được chậm trễ trong việc nhắc lại sứ điệp, vì các dấu chỉ của thời cuộc đang ứng nghiệm; công cuộc kết thúc phải được hoàn tất. Một công việc lớn sẽ được thực hiện trong một thời gian ngắn. Một sứ điệp sẽ sớm được ban theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời và sẽ dâng lên thành tiếng kêu lớn. Bấy giờ Đa-ni-ên sẽ đứng nơi phần của mình để làm chứng.” Bản Thảo Được Công Bố, tập 21, trang 437.

Chủ đề chủ đạo của cuộc chiến ban đầu của Lucifer trên thiên đàng là sự giao tiếp. Hắn là kẻ mang ánh sáng, đã lợi dụng địa vị của mình để len lỏi gieo rắc sai lầm vào tâm trí các thiên sứ thánh khiết. Người ta nói rằng những thiên sứ đã thấm nhuần các ý tưởng phản loạn của hắn thậm chí còn không nhận ra rằng chính Lucifer đã quyến dụ họ nghĩ những điều mà rốt cuộc họ lại nghĩ về Đức Chúa Trời. Hắn tinh vi đến mức—cũng như khi ở với Ê-va trong vườn—đến nỗi các thiên sứ vốn

thánh khiết đã tin rằng những tư tưởng Sa-tan gieo vào tâm trí họ là những ý nghĩ nguyên bản của chính họ. Những hạt giống đó cuối cùng sinh ra bông trái của sự hủy diệt đời đời.

Cuộc chiến sau cùng, diễn ra ở tầng trời thứ nhất, sắp bắt đầu, và nó không liên quan đến sự quyến dụ các thiên sứ thánh, cũng không phải là việc Sa-tan cám dỗ Ê-va, nhưng đúng hơn là nói về việc hấn quyến dụ cả nhân loại thông qua một tiến trình truyền thông bị bại hoại, được mô tả như ở trên trời. Đó là về Mạng Lưới Toàn Cầu mà Sa-tan dùng để nhồi nhét tư tưởng vào tâm trí con người, mà những người ấy không hề biết rằng họ đã tin một điều dối trá, và qua đó cho thấy họ không yêu lẽ thật. Chính sứ đồ Phao-lô đã nêu rằng trong "những ngày sau rốt" con người sẽ tiếp nhận một lời dối trá, bởi họ không có lòng yêu "lẽ thật." Rốt cuộc, ông đã thấy chính lịch sử nơi công việc lạ lùng của Sa-tan được thực hiện.

Sự quyến dụ nhân loại được tiến hành bởi những người theo chủ nghĩa toàn cầu của Liên Hợp Quốc, họ chính là thế lực con rồng. Theo lời tiên tri, những người theo chủ nghĩa toàn cầu của Liên Hợp Quốc gồm các vua chúa và các thương nhân. Các vua chúa là các chính phủ, còn các ông lớn công nghệ và các tỷ phú xuyên quốc gia là những thương nhân.

Cuộc chiến bắt đầu từ luật Chủ nhật; lúc bấy giờ, Hoa Kỳ trở thành vị vua đứng đầu trong mười vua. Khi ấy, Hoa Kỳ vừa nói như một con rồng, qua đó đánh dấu sự kết thúc của vương quốc thứ sáu của con thú từ đất. Sau đó nó tiến hành lừa dối cả thế gian bằng những phép lạ mà nó sẽ làm trước mặt con thú, những phép lạ được mô tả là khiến lửa từ trời giáng xuống.

Và nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trời giáng xuống đất trước mặt mọi người.
Khải Huyền 13:13.

Khi các bộ xương khô của những người chết đã được sống lại—những người đã bị sát hại trên đường phố—được giương lên trời như một tiêu kỳ, thì đồng thời có một điềm lạ khác trên trời.

Và có một điềm lạ khác xuất hiện trên trời; kia, một con rồng lớn màu đỏ, có bảy đầu và mười sừng, và trên các đầu nó có bảy vương miện. Khải Huyền 12:3.

Con rồng lớn màu đỏ là Sa-tan, nhưng nó cũng là La Mã ngoại giáo.

Do đó, tuy con rồng chủ yếu đại diện cho Sa-tan, nhưng trong nghĩa thứ yếu, nó là biểu tượng của La Mã ngoại giáo. Đại Tranh Chiến, 439.

Con rồng là Sa-tan, và trong một ý nghĩa thứ yếu, con rồng tượng trưng cho La Mã ngoại giáo. Trong lịch sử về sự giáng sinh của Đấng Christ, con rồng của La Mã ngoại giáo được trình bày; nhưng sự áp dụng tiên tri trọn vẹn của con rồng là trong "những ngày sau rốt." Trong "những ngày sau rốt" con rồng được biểu trưng bởi mười vị vua của Liên Hợp Quốc. Họ không xuất hiện trong lịch sử về sự giáng sinh của Đấng Christ, nhưng trong lịch sử về sự ra đời của một trăm bốn mươi bốn nghìn, mà sự ra đời của họ đã được tiêu biểu bởi sự giáng sinh của Đấng Christ.

“Các vua, các nhà cai trị và các thống đốc đã tự đặt lên mình dấu ấn của kẻ chống Đấng Christ, và được mô tả như con rồng đi giao chiến với các thánh—những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có đức tin nơi Đức Chúa Giê-su.” Lời chứng cho các mục sư, 38.

Mười sừng của con rồng là biểu tượng cho liên minh của nó; bảy đầu của nó, trên mỗi đầu có mào miện, xác định nó là đầu thứ bảy trong tám vương quốc của lời tiên tri Kinh Thánh, như được thể hiện cả trong tượng của Nebuchadnezzar ở sách Đa-ni-ên chương hai, và cũng trong tám đầu của sách Khải Huyền chương mười bảy. Liên Hiệp Quốc là “một dấu lạ khác ở trên trời,” đúng vào lúc lá cờ hiệu, vốn đã được mang trên con đường chạy xuyên qua thung lũng những bộ xương khô chết, được giương lên trời. Con rồng và người đàn bà xuất hiện như những dấu lạ trên trời vào thời điểm luật Chủ nhật, cũng chính là lúc con thú từ biển của Công giáo cũng “được lấy làm lạ mà theo.”

Và tôi thấy một trong các đầu của nó dường như bị thương đến chết; và vết thương chí tử ấy đã được chữa lành; và cả thế gian đều lấy làm lạ mà theo con thú. Khải Huyền 13:3.

Thế giới lấy làm lạ mà theo con thú từ biển của giáo hoàng, 'sau khi' vết thương chí tử của nó được chữa lành; và nó được chữa lành vào thời điểm luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Kỳ hiệu, con rồng và con thú đều được người ta lấy làm lạ mà theo, khởi đầu từ luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Tiên tri giả bày tỏ những phép lạ Sa-tan trọng yếu nhất ngay chính lúc đó, vì ngay sau luật Chủ nhật, khi tiên tri giả vừa bắt đầu nói như một "con rồng", thì hắn đi ra để lừa dối cả thế giới, và hắn thực hiện sự lừa dối ấy từ trời.

Tôi lại thấy một con thú khác từ đất đi lên; nó có hai sừng như chiên con, và nói như rồng. Nó thi hành mọi quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt con thú ấy, và khiến những người cư ngụ trên đất thờ lạy con thú thứ nhất, con thú mà vết thương chí tử của nó đã được chữa lành. Nó làm những dấu kỳ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trời giáng xuống đất trước mắt loài người. Khải Huyền 13:11-13.

Cuộc chiến bắt đầu ở tầng trời thứ ba kết thúc ở tầng trời thứ nhất. Liên minh ba phần của con rồng, con thú và tiên tri giả được Kinh Thánh và Thần Linh của Lời Tiên Tri xác định là liên minh tà ác. Khi luật ngày Chủ Nhật được ban hành, liên minh ba phần bắt đầu dẫn dắt cả thế giới tiến hành chiến tranh chống lại người nữ khi tiến quân tới Ha-ma-ghe-đôn. Khi luật ngày Chủ Nhật được ban hành, họ chiếm lĩnh vị trí trên chiến trường thuộc tầng trời thứ nhất, rồi họ thua! La Mã trở dậy nắm quyền ba lần trong lịch sử thế giới; lần nào nó cũng chinh phục hết kẻ thù của mình, rồi đồng minh của mình, rồi nạn nhân của mình, và rồi sụp đổ.

Và tôi thấy ba tà linh ô uế giống như ếch từ miệng con rồng, miệng con thú, và miệng tiên tri giả đi ra. Vì chúng là các linh của ma quỷ, làm những phép lạ, đi đến với các vua trên đất và khắp thế gian, để nhóm họ lại cho trận chiến của ngày vĩ đại ấy của Đức Chúa Trời Toàn Năng. Kia, Ta đến như kẻ trộm. Phước cho người tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, kéo phải đi trần truồng và người ta thấy sự hổ thẹn của mình. Rồi chúng nhóm họ lại vào một nơi, gọi theo tiếng Hê-bơ-rơ là Armageddon. Khải Huyền 16:13-16.

Cuộc "chiến tranh trên trời" trong "những ngày sau rốt" không phải là ẩn dụ; đó là một cuộc chiến về thông điệp được tiến hành trên các tầng trời. Từ miệng con rồng, miệng con thú và miệng tiên tri giả đi ra các "linh của ma quỷ" làm "phép lạ". Từ "spirit" có nghĩa là hơi thở, và hơi thở là biểu tượng của một thông điệp. Hơi thở trong Ê-xê-chi-ên ba mươi bảy khiến các xương chết sống lại, và điều đó xảy ra bằng cách truyền đạt thông điệp của Hồi giáo, mà trong Kinh Thánh được biểu

trung là gió đông. "Spirit", "wind" và "breath" là cùng một từ được dịch thành ba từ tiếng Anh đó, cả trong tiếng Hê-bơ-ơ lẫn tiếng Hy Lạp.

"Đức Chúa Trời có thể thổi sự sống mới vào mọi linh hồn chân thành ước ao phục vụ Ngài, và có thể chạm đến đôi môi bằng một viên than hồng lấy từ trên bàn thờ, khiến môi miệng họ trở nên hùng hồn cất lời ngợi khen Ngài. Hàng ngàn tiếng nói sẽ được tràn đầy quyền năng để công bố những lẽ thật kỳ diệu của Lời Đức Chúa Trời. Lưỡi nói lắp sẽ được mở, và người rụt rè sẽ được làm cho mạnh mẽ để làm chứng cách can đảm cho lẽ thật. Nguyên Chúa giúp dân Ngài thanh tẩy đền thờ linh hồn khỏi mọi ô uế, và duy trì mối liên hệ mật thiết với Ngài đến nỗi họ có thể dự phần vào cơn mưa cuối mùa khi nó được tuôn đổ." Review and Herald, ngày 20 tháng 7, 1886.

Những "linh" từ miệng con rồng, từ miệng con thú và từ miệng tiên tri giả tượng trưng cho các thông điệp thuộc về Sa-tan. Trong trận chiến đầu tiên ở tầng trời thứ ba — đó là những thông điệp bị bại hoại, như được biểu trưng bởi kẻ mang ánh sáng đã bị bại hoại. Trong trận chiến sau cùng ở tầng trời thứ nhất — lại một lần nữa là những thông điệp bị bại hoại. Những thông điệp bị bại hoại mà Sa-tan đã dùng trong cuộc chiến ở tầng trời thứ ba, và sẽ lại được dùng trong cuộc chiến ở tầng trời thứ nhất, chính là thuật thôi miên, mà thời hiện đại gọi là thôi miên.

Nam và nữ không được học thứ khoa học về cách khống chế tâm trí của những người tiếp xúc với họ. Đây là khoa học mà Sa-tan dạy. Chúng ta phải chống lại mọi thứ thuộc loại đó. Chúng ta không được dính dáng đến mê thuật và thôi miên—khoa học của kẻ đã đánh mất địa vị ban đầu của mình và bị đui khỏi triều đình trên trời. Bản thảo 86, 1905.

Ngày nay, thuật thôi miên được các gã khổng lồ công nghệ thực hiện thông qua mạng lưới toàn cầu, sử dụng cái được gắn nhãn là khoa học quảng cáo hiện đại, nhưng thực ra đó là mức độ tinh vi tột đỉnh của thứ khoa học thôi miên ma quỷ xưa cũ. Những người theo chủ nghĩa toàn cầu, các gã khổng lồ công nghệ và các tỷ phú định giăng bẫy con mồi của họ trong một "mạng lưới" lừa dối đã được thiết lập trên toàn thế giới. Có thể gọi đó là tâm lý chiến của Sa-tan đối với cả thế giới. Chính những thông điệp ma quỷ dẫn dắt thế giới đến Armageddon, và những thông điệp ma quỷ ấy được rao truyền trên trời cùng lúc ba thiên sứ đang rao truyền sứ điệp của Đấng Christ trên trời.

Và tôi thấy một thiên sứ khác bay giữa trời, mang Tin Lành đòi đòi để rao giảng cho những người cư ngụ trên đất, cho mọi dân tộc, mọi chi tộc, mọi thứ tiếng và mọi người, lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng đã làm nên trời, đất, biển và các nguồn nước. Và một thiên sứ khác theo sau, nói rằng: Ba-by-lôn, thành lớn kia, đã đổ, đã đổ, vì nó đã khiến mọi dân uống rượu con thịnh nộ của sự tà dâm nó. Và thiên sứ thứ ba theo họ, lớn tiếng nói: Nếu ai thờ lạy con thú và tượng của nó, và nhận dấu của nó trên trán hay trên tay, thì người ấy cũng sẽ uống rượu của cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, là rượu đã rót không pha trộn vào chén thịnh nộ của Ngài; và người ấy sẽ bị hành hạ bằng lửa và diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con. Khỏi sự khổ hình của họ bốc lên đời đời vô tận; và những kẻ thờ lạy con thú và tượng của nó, cùng bất cứ ai nhận dấu tên của nó, sẽ không có sự nghỉ ngơi, ngày cũng như đêm. Khải Huyền 14:6-11.

Các "thần linh" phát ra từ miệng của từng thành viên trong liên minh ba bên. Sự lên tiếng của một quốc gia là hành động của chính phủ nước đó.

"Tiếng nói của quốc gia là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của nó." Cuộc Đại Tranh Cãi, 443.

Jeremiah được hứa rằng, nếu ông tách lúa mì ra khỏi trấu và không quay lại với trấu (dù trấu có thể quay lại với ông), thì Đức Chúa Trời sẽ làm ông trở thành "miệng" của Ngài.

Tôi chẳng ngồi trong hội của kẻ nhạo báng, cũng chẳng vui mừng; tôi ngồi một mình vì tay Ngài đặt trên tôi, vì Ngài đã khiến tôi đầy phẫn nộ. Tại sao nỗi đau của tôi cứ kéo dài mãi, và vết thương tôi bất trị, không chịu lành? Há Ngài sẽ trở nên với tôi như kẻ dối trá, như dòng nước cạn sao? Vì vậy Chúa phán thế này: Nếu người trở lại, thì Ta sẽ đem người trở lại, và người sẽ đứng trước mặt Ta; và nếu người đem điều quý ra khỏi điều hèn dơ, người sẽ như miệng Ta; hãy để họ trở lại với người, còn người chớ trở lại với họ. Giê-rê-mi 15:17-19.

Jeremiah đại diện cho những người Millerite trong sự thất vọng đầu tiên của họ, những người đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời đã nói dối. Đức Chúa Trời không hề nói dối; Ngài chỉ đơn giản che đậy một sai sót trên biểu đồ năm 1843. Jeremiah đã được hứa, cũng như những người đã thất vọng vào ngày 18 tháng 7 năm 2020 cũng được hứa, rằng nếu họ tách mình khỏi những kẻ ngu muội và các giáo lý thuộc về Sa-tan đã hiện diện trước khi sự thất vọng xảy ra, thì Chúa sẽ khiến Jeremiah, và những người mà ông tượng trưng, trở thành "miệng" của Ngài. Biểu đồ năm 1843 đã được thực hiện để ứng nghiệm mệnh lệnh làm như vậy trong Habakkuk chương hai.

“Đó là lời chứng hiệp nhất của các giảng viên và các ấn phẩm về Đệ Nhị Lâm, khi đứng trên ‘đức tin nguyên thủy,’ rằng việc xuất bản biểu đồ là sự ứng nghiệm của Ha-ba-cúc 2:2, 3. Nếu biểu đồ là một chủ đề của lời tiên tri (và những ai phủ nhận điều đó là lia bỏ đức tin nguyên thủy), thì theo đó, năm 457 TCN là năm phải được lấy làm mốc để tính 2300 ngày. Điều cần thiết là năm 1843 phải là thời điểm đầu tiên được công bố, để ‘sự hiện thấy’ phải ‘chậm lại,’ hay để có một thời kỳ trì hoãn, trong đó đoàn trinh nữ sẽ buồn ngủ và ngủ thiếp đi về chủ đề trọng đại là thời gian, ngay trước khi họ được đánh thức bởi Tiếng Kêu Nửa Đêm.” James White, Second Advent Review and Sabbath Herald, Tập 1, Số 2.

Chúa, qua Ha-ba-cúc, đã truyền cho những người theo Miller làm ra tám biểu đồ năm 1843, và trong đó có một sai lầm mà Chúa đã đặt tay che lấp. Vì vậy Giê-rê-mi nói rằng nỗi thất vọng của ông là vì tay Chúa. Khi, sau sự thất vọng, Chúa dẫn những người theo Miller trở lại sách Ha-ba-cúc chương hai, họ thấy lời hứa rằng dù khái tượng có chậm trễ, họ phải chờ đợi nó, vì nó sẽ không nói dối, và đến cuối cùng nó sẽ "nói".

Khái tượng “nói” thể hiện nội dung của sứ điệp tiên tri, và lời hứa dành cho Giê-rê-mi là nếu ông gạt bỏ nỗi thất vọng, trở lại lòng nhiệt thành đối với sứ điệp ông đã có trước khi thất vọng, và nếu ông biết phân biệt giữa lúa mì và trấu, thì ông sẽ là “miệng” của Đức Chúa Trời và sẽ rao truyền sứ điệp của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm.

Vì khái tượng còn đợi đến kỳ đã định; đến cuối cùng nó sẽ ứng nghiệm, không hề dối trá. Dầu chậm trễ, hãy đợi chờ nó; vì chắc chắn nó sẽ đến, sẽ không trì hoãn. Ha-ba-cúc 2:3.

Những người được Giê-rê-mi đại diện, trong cả phong trào của thiên sứ thứ nhất và thiên sứ thứ ba, những người làm theo mệnh lệnh trở về, sẽ là “miệng” của Chúa trong cuộc chiến chống lại liên minh tà ác, trên chiến trường của tầng trời thứ nhất. Họ sẽ rao giảng sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm. Những người được Giê-rê-mi đại diện hiện đang nghe một “tiếng” trong đồng vắng. Ba ngày rưỡi mang tính biểu tượng là biểu trưng cho một thời kỳ đồng vắng mang tính tiên tri.

Có tiếng người kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường cho Đức Giê-hô-va; hãy làm thẳng trong hoang mạc một con đường cái cho Đức Chúa Trời chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi và đồi sẽ bị hạ xuống; chỗ quanh co sẽ nên thẳng, nơi gồ ghề sẽ nên bằng phẳng. Vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ được bày tỏ, hết thảy mọi người sẽ cùng thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ê-sai 40:3-5.

Trong bài viết tiếp theo, chúng ta sẽ tiếp tục xem xét trận chiến cuối cùng của cuộc chiến thử thách, vốn bắt đầu ở tầng trời thứ ba và kết thúc ở tầng trời thứ nhất.

Bấy giờ hết thảy dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và con cái phương đông đều hiệp lại, vượt qua và đóng trại trong trũng Gít-rê-ên. Nhưng Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Ghê-đê-ôn; người thổi kèn, và dòng dõi A-bi-ê-xe nhóm lại theo người. Người sai sứ giả đi khắp Ma-na-se; và người ta cũng nhóm lại theo người; người lại sai sứ giả đến A-se, Xê-bu-lun, và Nép-ta-li; thì họ đều đi lên để đón người. Các Quan Xét 6:33-35.